TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 38/2025/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 12 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Vũ Thị B, Sinh năm 1981, Địa chỉ: Tổ C P, phường C, tỉnh Lào Cai.
- Anh Lý Văn T – Sinh năm 1977, Địa chỉ: Tổ C P, phường C, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vũ Thị B và anh Lý Văn T đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố L (Nay là phường C), tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình và bạn bè hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không thành mà ngày càng trầm trọng. Chị Vũ Thị B và anh Lý Văn T đã sống ly thân với nhau từ năm 2022 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Đến nay cả hai anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc hôn nhân không thể kéo dài nên thỏa thuận thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận.

[2]Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Lý Quang H, sinh ngày 15/5/2006 và cháu Lý Vũ Việt H1, sinh ngày 21/10/2012. Cháu Lý Quang H đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn chị Vũ Thị B và anh Lý Văn T thỏa thuận giao cháu Lý Vũ Việt H1

cho chị Vũ Thị B trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Lý Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lý Vũ Việt H1 hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị B và anh Lý Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, việc chị Vũ Thị B và anh Lý Văn T tự thỏa thuận về quan hệ hôn nhân, nuôi con chung khi ly hôn được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái đạo đức xã hội; phù hợp với quy định tại Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Vũ Thị B và anh Lý Văn T. Hôn nhân giữa chị Vũ Thị B và anh Lý Văn T được chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

-Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Vũ Thị B và anh Lý Văn T về nuôi con chung như sau: Giao cháu Lý Vũ Việt H1 – Sinh ngày 21/10/2012 cho chị Vũ Thị B trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Lý Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lý Vũ Việt H1 hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị B và anh Lý Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000278 ngày

21/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Vũ Thị B và anh Lý Văn T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TAND tỉnh Lào Cai;
-THADS tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV6, VKSND tỉnh Lào Cai;
- UBND phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lý Thị Minh Yên